

Bản án số: 146/2022/HS-ST
Ngày: 19/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Mây;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hợi và ông Dương Việt Vĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện P tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung K - Chức vụ: Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 19 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2022/TLST-HS, ngày 01 tháng 11 năm 2022 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Dương Văn T**, sinh năm 1993 (Tên gọi khác: Không)

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Đ, xã N, Hện P, tỉnh Thái Nguyên;

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Dương Văn Q, sinh năm 1968 và bà Bùi Thị Y, sinh năm 1971; có vợ là Dương Thị H, sinh năm 1997; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa P - Có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: **Trần Nhật P**, sinh năm 1982(Tên gọi khác: Không);

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 37, phường H, quận H, Thành phố Hà Nội ;

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trần Văn K đã chết và bà Dương Thị T, sinh năm 1958; có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1983; có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/8/2022 đến ngày 11/8/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa P - Có mặt tại phiên tòa

3. Họ và tên: **Phạm Trung K**, sinh năm 1993(Tên gọi khác: Không),

Nơi ĐKNKTT: Khu 6, thị trấn P, Huyện P, tỉnh Phú Thọ

Chỗ ở: Tổ 15, phường T, quận B, TP Hà Nội;

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phạm Văn S, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị D đã chết; Vợ, con: chưa có; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/8/2022 đến ngày 11/8/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa P - Có mặt tại phiên tòa

4. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1990(Tên gọi khác: Không),

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm G, xã K, Huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên;

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964; có vợ là Lê Thị Thu H, sinh năm 1993; có 02 con sinh đôi, sinh năm 2015; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/8/2022 đến ngày 11/8/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa P - Có mặt tại phiên tòa

5. Họ và tên: **Trần Văn S**, sinh năm 1985 (Tên gọi khác: Không)

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Q, xã T, Huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Đỗ Văn C, sinh năm 1962 và bà Trần Thị N, sinh năm 1962; có vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1987; có 03 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2018; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa P - Có mặt tại phiên tòa

6. Họ và tên: **Hoàng Việt T**, sinh năm 1992 (Tên gọi khác: Không)

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Trung Đ, xã V, Huyện V, tỉnh Bắc Giang;

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc Kinh

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hoàng Ngân S, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1966; Có vợ là Tạ Thị T, sinh năm 1992; có 01 con, sinh năm 2019; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/8/2022 đến ngày 11/8/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa P - Có mặt tại phiên tòa

7. Họ và tên: **Trần Văn Q**, sinh năm 1994 (Tên gọi khác: Không)

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Đ, xã U, Huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trần Văn Đ, sinh năm 1965 và bà Dương Thị H đã chết; Vợ Lê Thị T, sinh năm 2001 và 01 con, sinh năm 2021; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/8/2022 đến ngày 11/8/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa P - Có mặt tại phiên tòa

- **Người làm chứng:**

Anh Lương Văn H, sinh năm 1986/ Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm T, xã Đ, Huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1989/ Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn S, phường N, TP B, tỉnh Bắc Ninh.

Anh Trần Minh T, sinh năm 1980/ Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm T, xã P, TP P, tỉnh Thái Nguyên.

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986/ Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm Thuần P, xã Đ, Huyện P, T. Thái Nguyên.

Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1991/ Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm X, xã H, Thị trấn S, TP Hà Nội.

2.3. Người chứng kiến

Chị Ban Thị H, sinh năm 1989/ Vắng mặt

Nơi cư trú: Tổ dân phố X, phường C, Thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 05/8/2022, tổ công tác Công an Huyện P nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại phòng nghỉ của lái xe trong Công ty KH Vateach Điềm Thụy, Huyện P thuộc khu vực xóm Trung 2, xã Đ, Huyện P, tỉnh Thái Nguyên đang có 01 nhóm đối tượng đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam.

Căn cứ nguồn tin báo tổ công tác Công an Huyện P đến địa điểm trên để kiểm tra thì phát hiện, bắt quả tang 05 đối tượng đang đánh bạc dưới hình thức đánh “Liêng” sát phạt nhau bằng tiền, gồm: Hoàng Việt T, Trần Nhật P, Phạm Trung K, Nguyễn Văn H, Trần Văn Q. Thu giữ tại vị trí đánh bạc số tiền 5.950.000 đồng (năm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng); 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, đã qua S dụng; 01 tấm thảm vải màu hồng, đã qua S dụng. Thu giữ trên người Hoàng Việt T số tiền 730.000 đồng, 01 ví giả da màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy Note 9, màu đen, đã qua S dụng; Trần Nhật P số tiền 35.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy note 10, màu đen, đã qua S dụng; Nguyễn Văn H số tiền 500.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu trắng, đã qua S dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu tím, đã qua S dụng, 01 ví giả da màu đen, đã qua S dụng, trong ví có 01 căn cước công dân số 019090011616, mang tên Nguyễn Văn H; Trần Văn Q 01 điện thoại Iphone 8 Plus, màu vàng, đã qua S dụng.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng niêm phong theo quy định, đưa các đối tượng trên về trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Huyện P để điều tra làm rõ.

Hồi 22 giờ cùng ngày, tại Công an Huyện P, Dương Văn T đã giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an Huyện P số tiền 740.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 2i, màu xanh, đã qua S dụng, Trần Văn S đã giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an Huyện P số tiền 405.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng, đã qua S dụng.

Tại cơ quan điều tra các đối tượng đánh bạc khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 05/8/2022, Dương Văn T đến công ty KH Vatec Hanoi thuộc xóm Trung 2, Điềm Thụy, Phú Bình, Thái Nguyên để giao hàng. Sau khi giao hàng xong, T vào trong phòng nghỉ chờ của lái xe của công ty thì thấy Trần Nhật P và Phạm

Trung K đang ngồi trong phòng, thấy có một bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở đầu giường, các đối tượng cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền thì T, P, K ngồi trên chiếc thảm màu hồng đã có sẵn trong phòng để đánh bạc. Khoảng 05 phút sau thì Nguyễn Văn H và Trần Văn S vào tham gia đánh bạc cùng. Đánh bạc được khoảng 15 phút thì Hoàng Việt T vào tham gia đánh bạc, khi Tiến đánh bạc được hai ván thì S có việc nên không chơi nữa. Khoảng 05 phút sau thì có Trần Văn Q vào tham gia đánh bạc, khi Q vào đánh bạc thì T nghỉ. Các đối tượng Tiến, P, K, H, Q đánh bạc đến 15 giờ cùng ngày thì lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ những vật chứng có liên quan như nêu trên.

Hình thức đánh “Liêng” như sau: Trước khi chia bài những người tham gia đánh cùng nhau bỏ ra 10.000 đồng gọi là tiền sàn. Tiếp đó một trong những người tham gia đánh bạc dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia cho những người tham gia đánh bạc mỗi người 03 quân bài (nếu ván liền trước đó có người thắng bạc thì người thắng sẽ là người chia bài). Người tham gia chơi bạc có các lựa chọn như sau: “Úp bài”: nếu cảm thấy bài của mình điềm thấp, người chơi có thể úp bài, khi úp bài người chơi sẽ bị mất số tiền đặt cược ban đầu và kết thúc ván bài tại đó; “Theo”: người chơi đặt tiền cược đúng bằng số tiền của người ở cửa trên; “Tố”: người chơi đặt thêm tiền cược cao hơn số tiền của những người đặt cửa trên. Người chia bài sẽ là người đầu tiên có quyền “úp bài”, “tố”, sau đó đánh theo chiều ngược chiều kim đồng hồ đến khi hết vòng. Khi đánh Liêng có các bộ bài sau: “Sáp”: là bộ có ba quân bài giống nhau (ví dụ như ba quân 2...), sáp át (ký hiệu là A) là sáp lớn nhất; “Liêng”: Là ba lá bài liên tiếp nhau (ví dụ như 3, 4, 5), liêng cao nhất là Q, K, A liêng thấp nhất là 1, 2, 3; (Một tương đương A); “Điềm”: khi bài không có sáp hoặc liêng, đi (ảnh), đồng hoa sẽ tiến hành tính điềm bài, điềm là tổng 3 quân bài cộng lại, người nào điềm cao nhất thì người đó thắng (Bài có tổng ba lá bài = 9 là cao nhất, các quân bài: 10, J, Q, K được coi là 0 điềm). Khi hết vòng chơi, các người chơi sẽ tiến hành đọ bài, ai có sáp hoặc có liêng hoặc có điềm cao nhất sẽ là người thắng bạc và được ăn toàn bộ số tiền bỏ ra trong một ván bạc, những người còn lại bị mất số tiền mình bỏ ra. Cách tính tiền thắng thua như sau: Tây là 10.000 đồng (Mười nghìn đồng), “tố” cao nhất là 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng), “Liêng đồng hoa” là 30.000 đồng (Ba mươi nghìn đồng) “sáp” là 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng).

Các đối tượng khai nhận số tiền S dụng để đánh bạc như sau: Hoàng Việt T khai mang theo và S dụng số tiền 1.030.000 đồng để đánh bạc; Trần Nhật P khai trước khi đánh bạc mang theo 165.000 đồng, đã bỏ ra 130.000 đồng để đánh bạc, còn lại 35.000 đồng bị tạm giữ không S dụng để đánh bạc; Phạm Trung K khai mang theo và S dụng số tiền 350.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Văn H khai trước khi đánh bạc mang theo 1.000.000 đồng, đã bỏ ra 500.000 đồng để đánh bạc, còn lại 500.000 đồng bị tạm giữ không S dụng để đánh bạc; Trần Văn Q khai mang theo và S dụng số tiền 915.000 đồng để đánh bạc; số tiền 740.000 đồng của Dương Văn T giao nộp, T khai đây đã bỏ ra 240.000 đồng để đánh bạc, còn lại 500.000 đồng không S dụng để đánh bạc; số tiền 405.000 đồng Trần

Văn S giao nộp, S khai mang 465.000 đồng, đã bỏ ra 60.000 đồng để đánh bạc, còn lại 405.000 đồng không S dụng để đánh bạc.

Như vậy, tổng số tiền các đối tượng Hoàng Việt T, Trần Nhật P, Phạm Trung K, Nguyễn Văn H, Trần Văn Q S dụng để đánh bạc khi lực lượng Công an vào kiểm tra, bắt quả tang là 6.680.000 đồng, gồm: số tiền 5.950.000 đồng thu giữ tại vị trí đánh bạc, 730.000 đồng thu giữ của Hoàng Việt T. Số tiền 35.000 đồng thu giữ trên người Trần Nhật P, P khai không S dụng để đánh bạc, số tiền 500.000 đồng thu giữ trên người Nguyễn Văn H, H khai không S dụng để đánh bạc. Lời khai của các đối tượng phù hợp với số tiền thu giữ của các đối tượng dùng để đánh bạc.

Quá trình đánh bạc có Dương Văn T và Trần Văn S nghỉ không chơi đánh bạc trước khi bị kiểm tra. Trước khi nghỉ đánh bạc Dương Văn T đánh bạc cùng P, K, H, S, Tiến; trước khi nghỉ đánh bạc Trần Văn S đánh bạc cùng T, P, K, H, Tiến. Thời điểm T và S đánh bạc thì Q không tham gia đánh bạc cùng. Như vậy, thời điểm T đánh bạc cùng P, K, H, S, Tiến thì tổng số tiền các đối tượng S dụng đánh bạc là 5.765.000 đồng; thời điểm S đánh bạc cùng P, K, H, S, T thì tổng số tiền các đối tượng S dụng đánh bạc là 5.765.000 đồng.

Ngày 24/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an Huyện P tiến hành mở niêm phong, kiểm tra nội dung trong: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng, đã qua S dụng thu giữ của Trần Văn Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu trắng, đã qua S dụng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu tím, đã qua S dụng thu giữ của Nguyễn Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung note 9, màu đen, đã qua S dụng thu giữ của Hoàng Việt T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung note 10, màu đen, đã qua S dụng thu giữ của Trần Nhật P; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 2i, màu xanh, đã qua S dụng thu giữ của Dương Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng, đã qua S dụng thu giữ của Trần Văn S. Quá trình kiểm tra các điện thoại trên không phát hiện nội dung gì liên quan đến vụ án.

Vật chứng của vụ án: 01 tấm thảm vải màu hồng, kích thước (1,4x1,8)m, đã qua S dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài từ A đến K, đã qua S dụng, được niêm phong vào phong bì ký hiệu K1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng, đã qua S dụng, được niêm phong vào phong bì ký hiệu K2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu trắng, đã qua S dụng, được niêm phong vào phong bì ký hiệu K3; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu tím, đã qua S dụng, được niêm phong vào phong bì ký hiệu K4; 01 ví giả da màu đen, trên ví có in hình chữ “D&G”, đã qua S dụng, trong ví có 01 căn cước công dân số 019090011616, mang tên Nguyễn Văn H, được niêm phong vào phong bì ký hiệu K5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung note 9, màu đen, đã qua S dụng, được niêm phong vào phong bì ký hiệu K6; 01 ví giả da màu đen, trên ví có in hình chữ “IN THE NOW”, đã qua S dụng, được niêm phong vào phong bì ký hiệu K7; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung note 10, màu đen, đã qua S dụng, được niêm phong vào phong bì ký hiệu K8; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 2i, màu xanh, đã qua S dụng, màn hình đã bị nứt vỡ, được niêm phong vào phong bì ký hiệu K9; 01 điện thoại di động

nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng, đã qua S dụng, được niêm phong vào phong bì ký hiệu K10; số tiền 8.360.000 đồng (tám triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Các vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản tiền gửi của Công an Huyện P chờ xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 123/CT-VKSPB ngày 28/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện P, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo Dương Văn T, Trần Nhật P, Phạm Trung K, Nguyễn Văn H, Trần Văn Q, Hoàng Việt T, Trần Văn S về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các đối tượng khai do phải chờ Q vào giao hàng tại công ty KH Vateach nên T, P, K cùng nhau đánh Liêng sát phạt nhau bằng tiền. Sau khoảng 5 phút có thêm H, S vào chơi cùng, 15 phút sau có Tiến vào chơi, lúc đó S xin nghỉ và đi ra ngoài. Đến khi Q giao hàng xong vào gọi T, khi đó Q vào đánh bạc thì T không chơi nữa.

Dương Văn T và Trần Văn S đều xác định: Ngày 05/8/2022, T đánh bạc bằng hình thức đánh Liêng với P, K, H, S, Tiến với số tiền 5.765.000 đồng. S tham gia đánh bạc cùng T, P, K, H, Tiến với số tiền 5.765.000 đồng.

Trần Văn Q, Nguyễn Văn H, Phạm Trung K, Trần Nhật P, Hoàng Việt T đều thừa nhận đã đánh bạc bằng hình thức đánh Liêng với số tiền 6.680.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận không dùng điện thoại di động của mình trao đổi thông tin để đánh bạc.

Kết thúc xét hỏi, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện P trình bày luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Dương Văn T, Trần Nhật P, Phạm Trung K, Nguyễn Văn H, Trần Văn Q, Hoàng Việt T, Trần Văn S phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt chính:

Áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo: Dương Văn T từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng, Trần Nhật P, Phạm Trung K, Nguyễn Văn H, Trần Văn Q, Hoàng Việt T mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng; Trần Văn S từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Về hình phạt bổ sung: phạt tiền mỗi bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ nộp ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

- *Tịch thu sung quỹ Nhà nước*: Số tiền thu trên chiếu bạc 6.980.000đ (Sáu triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng) là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

- *Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị S dụng gồm có*: 01 tấm thảm vải hồng kích thước (1,4x1,8) m đã qua S dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài từ A đến K đã qua S dụng.

- *Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho các bị cáo*:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu vàng máy đã qua S dụng của bị cáo Trần Văn Q.

+ 01 điện thoại di động Iphone 6S plus màu trắng đã qua S dụng máy cũ đã qua S dụng; 01 điện thoại di động Iphone 11 màu tím, máy cũ đã qua S dụng; số tiền 500.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn H.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Note 9 máy cũ đã qua S dụng của bị cáo Hoàng Việt T ;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu sam sung Note 10 màu đen máy cũ đã qua S dụng; Số tiền 35.000 đồng của Trần Nhật P.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 2i, màu xanh máy cũ đã qua S dụng; số tiền 500.000 đồng của Dương Văn T.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu hồng máy cũ đã qua S dụng; số tiền 345.000 đồng của Trần Văn S.

Trả lại cho bị cáo H 01 ví giả da màu đen bên trong ví có 01 căn cước công dân số 019090011616 của Nguyễn Văn H.

Trả lại bị cáo Tiến 01 ví giả da màu đen của Hoàng Việt T.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, thừa nhận việc truy tố và xét xử là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Q định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện P, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện P, tỉnh Thái Nguyên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận: Từ khoảng 14 giờ đến 15 giờ ngày 05/8/2022, tại Công ty KH Vateach Đầm Thụy, Huyện P thuộc khu vực xóm Trung 2, xã Đ, Huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Dương Văn T, Trần Nhật P, Phạm Trung K, Nguyễn Văn H, Trần Văn Q, Hoàng Việt T, Trần Văn S đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “Liêng” sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng. Đánh bạc đến 15 giờ 00 phút cùng ngày thì các đối tượng Hoàng Việt T, Trần Nhật P, Phạm Trung K, Nguyễn Văn H, Trần Văn Q bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.950.000 đồng tiền đánh bạc và một số vật chứng khác có liên quan.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng và vật chứng thu giữ được.

Như vậy, ý thức hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Nội dung Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. ...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo:

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng gây mất trật tự trị an ở địa P, đây là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác. Xét cần có mức án tương xứng đối với từng bị cáo để cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét các bị cáo tuổi đời còn trẻ, đều xuất thân từ gia đình lương thiện do không làm chủ được bản thân nên đã vi phạm pháp luật và bị truy tố xét xử tại phiên tòa hôm nay. Tại phiên tòa các bị cáo khai báo rất thành khẩn thực sự ăn năn hối cải về việc làm của mình, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không phải chịu tình tiết tăng nặng nào và được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tính chất vụ án thấy rằng các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn; số tiền dùng để đánh bạc trên mức khởi điểm chịu trách nhiệm hình sự không nhiều; các bị cáo đều là những người có nhân thân tốt có nghề nghiệp ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Từ các phân tích trên thấy có căn cứ chấp nhận lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cho các bị cáo Dương Văn T, Trần Nhật P, Phạm Trung K, Nguyễn Văn H, Trần Văn Q, Hoàng Việt T, Trần Văn S được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao các bị cáo cho chính quyền địa P giám sát, giáo dục là cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm mục đích thu lời bất chính, do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[5]. Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Dương Văn T, Trần Nhật P, Phạm Trung K, Nguyễn Văn H, Trần Văn Q, Hoàng Việt T, Trần Văn S, buộc các cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 19 tháng 12 năm 2022 cho đến khi các bị cáo chấp hành bản án treo. Giao các bị cáo cho chính quyền địa P nơi cư trú để quản lý, theo dõi.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.950.000đ (Năm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng); 730.000 đồng thu của Hoàng Việt T; 240.000 của Dương Văn T; 60.000 đồng của Trần Văn S, xét đây là tiền phạm pháp cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Ngoài ra còn thu giữ 01 tấm thảm vải hồng kích thước (1,4 x1,8) m đã qua S dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài từ A đến K đã qua S dụng, xét đây là công cụ P tiện phạm tội không còn giá trị S dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra còn thu giữ điện thoại, ví da, căn cước công dân, tiền của Hoàng Việt T, Trần Nhật P, Nguyễn Văn H, Trần Văn Q, Dương Văn T, Trần Văn S. Xét số tài sản này của các bị cáo không liên quan gì đến vụ án nên trả ví da và giấy tờ tùy thân cho bị cáo; cần tạm giữ điện thoại và tiền để đảm bảo thi hành án cho các bị cáo:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu vàng máy đã qua S dụng của bị cáo Trần Văn Q;

- 01 điện thoại di động Iphone 6S plus màu trắng đã qua S dụng máy cũ đã qua S dụng, 01 điện thoại di động Iphone 11 màu tím, máy cũ đã qua S dụng; số tiền 500.000 đồng và 01 ví giả da màu đen bên trong ví có 01 căn cước công dân số 019090011616 của Nguyễn Văn H trả lại cho bị cáo H;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Note 9 máy cũ đã qua S dụng và trả lại 01 ví giả da màu đen của Hoàng Việt T;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu sam sung Note 10 màu đen máy cũ đã qua S dụng và 35.000 đồng của Trần Nhật P;

- Số tiền 500.000 đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 2i, màu xanh máy cũ đã qua S dụng của Dương Văn T;

- Số tiền 345.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu hồng máy cũ đã qua S dụng của Trần Văn S.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và S dụng án phí và lệ phí Tòa án và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Q ĐỊNH:

Căn cứ áp dụng pháp luật:

- Áp dụng Khoản 1 khoản 3 Điều 321; điểm i điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65, Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 93 Luật thi hành án hình sự.

- Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và S dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Dương Văn T, Trần Nhật P, Phạm Trung K, Nguyễn Văn H, Trần Văn Q, Hoàng Việt T, Trần Văn S phạm tội “Đánh bạc”.

2. Hình phạt chính:

Xử phạt Dương Văn T 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 19 tháng 12 năm 2022).

Xử phạt Trần Nhật P 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 19 tháng 12 năm 2022).

Xử phạt Phạm Trung K 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 19 tháng 12 năm 2022).

Xử phạt Nguyễn Văn H 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 19 tháng 12 năm 2022).

Xử phạt Hoàng Việt T 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 19 tháng 12 năm 2022).

Xử phạt Trần Văn Q 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 19 tháng 12 năm 2022).

Xử phạt Trần Văn S 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 19 tháng 12 năm 2022).

Giao các bị cáo Dương Văn T cho Ủy ban nhân dân xã N, Huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Trần Nhật P cho Ủy ban nhân dân phường H, quận H, Hà Nội; bị cáo Phạm Trung K cho UBND Thị trấn P, Huyện P, tỉnh Phú Thọ; bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND xã K, Huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; bị cáo Trần Văn S cho UBND xã T, Huyện P, tỉnh Thái Nguyên; bị cáo Hoàng Việt T cho UBND xã V, Huyện V, tỉnh Bắc Giang; bị cáo Trần Văn Q cho UBND xã U, Huyện P, tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (là các bị cáo Dương Văn T, Trần Nhật P, Phạm Trung K, Nguyễn Văn H, Trần Văn Q, Hoàng Việt T, Trần Văn S) cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể Q định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Hình phạt bổ sung: Phạt mỗi bị cáo Dương Văn T, Trần Nhật P, Phạm Trung K, Nguyễn Văn H, Trần Văn Q, Hoàng Việt T, Trần Văn S mỗi bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) ngân sách nhà nước.

4. Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Dương Văn T, Trần Nhật P, Phạm Trung K, Nguyễn Văn H, Trần Văn Q, Hoàng Việt T, Trần Văn S, buộc các bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 19 tháng 12 năm 2022 cho đến khi các bị cáo chấp hành bản án. Giao các bị cáo cho chính quyền địa P nơi cư trú để quản lý, theo dõi.

5. Xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- *Tịch thu sung quỹ Nhà nước*: 6.980.000đ (sáu triệu chín trăm tám mươi ngàn đồng)

- *Tịch thu tiêu hủy*: 01 tấm thảm vải hồng kích thước (1,4x1,8) m đã qua S dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài từ A đến K đã qua S dụng được niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu K1 ngoài bì thư có ghi gồm 52 quân bài từ A đến K.

- *Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho các bị cáo*:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu vàng máy đã qua S dụng của bị cáo Trần Văn Q để trong 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu K2 ngoài bì thư có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu vàng máy đã qua S dụng của bị cáo Trần Văn Q.

+ 01 điện thoại di động Iphone 6S plus màu trắng đã qua S dụng máy cũ đã qua S dụng được niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu K3; 01 điện thoại di động Iphone 11 màu tím, máy cũ đã qua S dụng, được niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu K4; số tiền 500.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn H.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Note 9 máy cũ đã qua S dụng của Hoàng Việt T được niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu K6 ngoài bì thư có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Note 9 máy cũ đã qua S dụng của Hoàng Việt T.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu sam sung Note 10 màu đen máy cũ đã qua S dụng để trong 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu K8 ngoài bì thư có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu sam sung Note 10 màu đen máy cũ đã qua S dụng và số tiền 35.000 đồng của Trần Nhật P

+ Số tiền 500.000 đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 2i, màu xanh máy cũ đã qua S dụng của Dương Văn T để trong 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu K9 ngoài bì thư có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 2i, màu xanh máy cũ đã qua S dụng của Dương Văn T.

+ Số tiền 345.000đ (ba trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu hồng máy cũ đã qua S dụng của Trần Văn S để trong 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu K10 ngoài bì thư có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu hồng máy cũ đã qua S dụng của Trần Văn S.

- Trả cho Nguyễn Văn H 01 ví giả da màu đen bên trong ví có 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn H, được niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu K5 ngoài bì thư có ghi 01 ví giả da màu đen bên trong ví có 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn H.

Trả lại 01 ví giả da màu đen của Hoàng Việt T để trong 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu K7 ngoài bì thư có ghi 01 ví giả da màu đen của Hoàng Việt T.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an Huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự Huyện P và Ủy nhiệm chi cHển khoản, cHển tiền điện tử số 266 ngày 17/11/2022 giữa đơn

vị trả tiền Công an Huyện P, tỉnh Thái Nguyên và đơn vị nhận tiền Chi cục Thi hành án Dân sự Huyện P, tỉnh Thái Nguyên).

6. Án phí hình sự sơ thẩm: mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ Nhà nước.

7. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND Huyện P;
- Cơ quan điều tra CA Huyện P;
- CQTHAHS Công an Huyện P;
- CC T.H.A DS Huyện P;
- Các Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Mây

Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm đơn giản không có sự bàn bạc tổ chức phân công nhiệm vụ gì mà bột phát tham gia đánh bạc, bị cáo có nhân thân tốt thành khẩn khai báo, đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm